# UNIT7 THE MASS MEDIA

### A. VOCABULARY

1.	medium ['mi: diəm] / media ['m	i: diə] (	sing. / pl. n): phương tiện truyền đạt
	the mass media	:	phương tiện truyền thông đại chúng
2.	channel /ˈtʃænl/	(n)	: kênh (TV); eo biển
3.	nation /ˈneɪʃən/	(n)	: quốc gia
	nationality /ˌnæʃəˈnæləti/	(n)	: quốc tịch
	national /ˈnæʃənəl/	(adj)	: thuộc quốc gia
	international	(a)	: quốc tế
	nationally	(adv)	
	internationally	(adv)	$\sim$
4.	<b>program</b> = programme / prəugra	em/ (n)	: chương trình
	programmer / 'prougræmər/	(n)	: người lập trình
5.	population / popjə leisən/	(n)	: dân số
6.	develop [di'veləp]	(v)	: phát triển
	development /di 'veləpmənt/	(n)	: sự phát triển
	developing / (un)developed	(adj)	: đang phát triển
	developed / developing country	_	: nước phát triển / đang phát triển
7.	TV series ['siəri: z]	(n)	: tạp chí truyền hình
8.	news	(n)	: tin tức, thời sự
9.	comedy /ˈkɒmədi/	(n)	: hài kịch
9. 10.	comedy /'kpmedi/ comment /'kpment/	(n) (n, v)	<ul><li>: hài kịch</li><li>: lời bình luận, phê bình</li></ul>
	comment /'kpment/ commentary /'kpmenteri/	(n, v) (n)	
	<pre>comment /'koment/ commentary /'komentəri/  → make a comment on/about sth</pre>	(n, v) (n)	: lời bình luận, phê bình : bài bình luận
<ul><li>10.</li><li>11.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sth sport comment	(n, v) (n)	: lời bình luận, phê bình
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li></ul>	<pre>comment /'kpment/ commentary /'kpment/</pre>	(n, v) (n)	: lời bình luận, phê bình : bài bình luận
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sth sport comment People's Army ['a: mi] folk song	(n, v) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li></ul>	<pre>comment /'kpment/ commentary /'kpment/</pre>	(n, v) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sth sport comment People's Army ['a: mi] folk song	(n, v) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sth sport comment People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/	(n, v) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fb:ka:st/	(n, v) (n) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz]	(n, v) (n) (n) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> </ul>
10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17.	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz] drama ['dra: me]	(n, v) (n) (n) (n) (n) (n)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> <li>: kịch</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li><li>17.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz] drama ['dra: me] dramatic /dre'mætik/ portrait /'po:.treit/ portrait of life	(n, v) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (a)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> <li>: kịch</li> <li>: đột ngột, mạnh mẽ, kịch tính</li> <li>: chân dung, hình tượng</li> <li>: chân dung cuộc sống</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li><li>17.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz] drama ['dra: me] dramatic /dre'mætik/ portrait /'po:.treit/	(n, v) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (a)	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> <li>: kịch</li> <li>: đột ngột, mạnh mẽ, kịch tính</li> <li>: chân dung, hình tượng</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li><li>17.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz] drama ['dra: me] dramatic /dre'mætik/ portrait /'po:.treit/ portrait of life	(n, v) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> <li>: kịch</li> <li>: đột ngột, mạnh mẽ, kịch tính</li> <li>: chân dung, hình tượng</li> <li>: chân dung cuộc sống</li> </ul>
<ul><li>10.</li><li>11.</li><li>12.</li><li>13.</li><li>14.</li><li>15.</li><li>16.</li><li>17.</li></ul>	comment /'kpment/ commentary /'kpment/  → make a comment on/about sthe sport comment  People's Army ['a: mi] folk song news headlines /'hedlainz/ weather forecast /'fo:ka:st/ quiz show [kwiz] drama ['dra: me] dramatic /dre'mætik/ portrait /'po:.treit/ portrait of life nature ['neit]e]	(n, v) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n) (n	<ul> <li>: lời bình luận, phê bình</li> <li>: bài bình luận</li> <li>: bình luận thể thao</li> <li>: Quân đội nhân dân</li> <li>: dân ca</li> <li>: phần tóm tắt tin chính</li> <li>: dự báo thời tiết</li> <li>: đố vui</li> <li>: kịch</li> <li>: đột ngột, mạnh mẽ, kịch tính</li> <li>: chân dung, hình tượng</li> <li>: chân dung cuộc sống</li> <li>: thiên nhiên, bản chất</li> </ul>

20.	culture [ˈkʌlt∫ə]	(n)	: văn hóa
	cultural [ˈkʌlt∫ərəl]	(adj)	: thuộc văn hóa
	culturally	(adv)	
21.	wildlife ['waildlaif]	(n)	: động vật hoang dã
22.	documentary / dokjo mentori/	(n)	: phim tài liệu
	document	(a)	: tài liệu
23.	fact /fækt/	(n)	: sự kiện, sự thật
	factual /ˈfæktʃuəl/ = true	(a)	
	factually	(adv)	
24.	recommend (that)/ V-ing/_rekə	mend/ (	v) : giới thiệu
25.	<b>explain</b> [iks'plein] sth to sb	(v)	: giải thích
	explanation [,eksplə'nei∫n]	(n)	: sự giải thích
	→ without explanation		0
	Ex: I failed to understand this se	entence.	Can you explain this word to me?
26.	<b>short</b> $[\int \mathfrak{d} : \mathfrak{t}]$	(adj)	: ngắn
	shortly = soon	(adv)	<b>X</b>
	shorten	(v)	
	shortage (of) ['s: tid3]	( n)	sự thiếu; số lượng thiếu
	Ex: Africa is suffering from the si	hortage	of clean water.
27.	high [hai]	(adj)	: cao
	highly	(adv)	
	height /haɪt/	(n)	: độ cao
	heighten ['haitn]	(v)	: tăng thêm, tăng cường
28.	noisy /ˈnɔɪzi/	(adj)	: ồn ào
	noisily noise /noiz/	(adv)	
	noise /noiz/	( n)	
29.	to excite [ik'sait]	( v)	
	exciting / excited	(adj)	: thú vị, hấp dẫn
	excitement [ik'saitment]	(n)	: sự kích thích, phấn khởi
В.	WORD FORMS		
1.		years to	grow branches and 150 years to reach a
	of 40 feet. (high)	3	•
2.	` • ,	state yo	our name, age, and (nation)
3.		_	why she was in such a bad mood
this	morning. (explain)		•
		surround	led by the beauties of (natural)
			on the game between MU and Barcelona.
	mment)		_
`	<b>,</b>		stages of the disease (develop)

7.	Students need to	have time for relax	ation and	activities, as well as
for a	academic work. (cu	ılture)		
8.	Alternatively, all	three persons,	, database d	leveloper and user, might
be c	onsidered to be joi	nt authors. (prograi	m)	
9.	Doctors strongly	that fath	ers should be prese	ent at their baby's birth.
(rec	ommend)			
10.	The case received	enormous publicit	y in the national	(medium)
11.	The United State	s is facing a growing	ing of	information technology
wor	kers. (short)			
12.	Try to keep your a	account of events as	s as po	ossible. (fact)
				risk of cancer. (high)
14.	Three years on, Ja	ack's life has	changed. (da	rama)
15.	Knowledge in the	field of genetics ha	as beenv	ery rapidly. (develop)
		DD A CT	ICE TEST	
I.	Mark the word w		ifferently from tha	of the rest.
1.	A. channel	B. media	4 4 7 )	D. comment
2.	•	_	C. magazine	
3.			C. responsible	
4. ~	A. beautiful		C. Internet	_
5.	A. enjoy		C. recommend	
6.	A. painting		C. portrait	•
II.	Mark the word	whose underlined	part is pronounce	ed differently from that
of t	he rest.			
1.	A. m <u>e</u> dia	B. television	C. sc <u>e</u> ne	D. secret
2.	A. cart <u>oo</u> n	B. m <u>oo</u> n	C. fl <u>oo</u> d	D. t <u>oo</u> l
3.	A. w <u>i</u> ld	B. tr <u><b>y</b></u>	C. m <u>v</u> stery	D. v <u>i</u> olent
4.	A. p <u>a</u> per	B. f <u>a</u> mous	C. r <u>ai</u> n	D. ch <u>a</u> nnel
5.	A. enj <u>oy</u>	B. t <u>au</u> ght	C. thought	D. s <u>aw</u>
6.	A. h <u>ea</u> vy	B. r <u>ea</u> ding	C. h <u>ea</u> dline	D. w <u>ea</u> ther
7.	A. <u>h</u> our	B. <u>h</u> eight	C. <u>h</u> ell	D. <u>h</u> ead
III.	Choose the answ	er that best compl	letes each sentence	
1.	David: "Are there	any good	on television	tonight?"
	A. showings	B. channels	C. programs	D. performances
2.	Linda: "Yes, there	e's a very interesting	g abou	nt life in the Arctic."
	A. comedy	B. documentary	C. news	D. entertainment
3.	'Is the paper publi	shed every day?' -	'No, it out	once a week.'
	A. turns	B goes	C. produces	D. comes

4.	The scheme allows students from ma	any countries	with each other.	
	A. communicate B. to communica	te C. communicatin	g D. communicates	
5.	the storm warnings, we did	not go out last nigh	nt.	
	A. Since B. In spite of	C. Because of	D. The result	
6.	This is the fifth time you me	e the same question		
	A. ask B. asked	C. are asking	D. have asked	
7.	Since Mr. Hassan president	t, both taxes and un	employment	
	A. has become/ increased	B. became/ increa	ased	
	C. became/ have increased	D. has become/ h	ave increased	
8.	Some television programs			
	A. may make children to be violent.	B. make children	be violent.	
	C. may make children violent.	D. make children	being violent.	
9.	The holiday nowadays is not as long	as it		
	A. is used to be B. was used to be	e C. used to be	D. is used to being	
10.	The children to the Botanica	al Garden.	0,	
	A. were enjoyed taken	B. were enjoyed	taking	
	C. enjoyed taking	D. enjoyed being	taken	
11.	We can't go to Julia's party	we're going away t	hat weekend.	
	A. because B. because of	C. although	D. in spite of	
12.	I wish Dad would stop in o	n my phone conver	sations.	
	A. listening B. listen			
13.	A night campfire a two-day tr	jip will be a great ev	vent in our schooldays!	
	A. in B. of	C. on	D. for	
14.	He invented a new kind of wheelcha	ir for		
	A. the unemployed B, the poor	C. the disabled	D. the unhappy	
15.	We spent our in glorious suns	shine.		
	A. two-weeks holiday	B. two-week holi	day	
	C. holiday two weeks	D. holidays two v	weeks	
16.	I felt sorry for myself. If I bette	er, I wouldn't have f	ailed the geography class	
last	week.			
	A. prepare B. had prepared	C. prepared	D. would prepare	
17.	No girl should have to wear school	uniform, because i	t like a sack of	
pota	atoes.			
	A. makes them look	B. makes her look		
	C. makes them to look	D. makes her to l	ook	
18.	Have you finished that magaz	zine?		
	A. to reading B. read	C. to read	D. reading	
13.	Everyone wins a prize			
	A. unless they complete the race	B. as long as they	complete the race	

	C. if they comple	ted the race	D. provided that th	ey completed the race
19.	A lot of things	to the house	before we can move	e in.
	A. need be doing		B. need to be don	ne
	C. need being dor	ne	D. need to do	
20.	At the of 12,	we used to walk in	the mountains.	
	A. the old	B. old	C. age	D. elder
21.	After the accident	the suffered from I	loss of	
	A. memory	B. memorize	C. memorable	D. memorably
22.			we're going away t	
	A. because	B. because of	C. although	D. in spite of
23.	I wish Dad would	stop in c	on my phone conver	sations.
	A. listening	B. listen	C. listened	D. to listen
24.	the news	spaper article quicl	kly and make a note	of the main points.
			C. Scanned	_
25.	repeated	assurances that the	e product is safe, m	any people have stopped
	ing it.		100	
•	•	B. Despite	C.With	D. For
26.		me wea s		
	A. are using	B. used	Cause	D. have used
27.	The children sle	pt well despite		
	A. it was noise	B. the noise	C. of the noise	D. noisy
IV.	Mark the word(s)	CLOSEST in me	aning to the under	rlined word(s) in each of
	following question			
1.	The President es	scaped through a	secret passage un	derneath the parliamen
buil	ding.	16/		
	A. answer	B. hidden	C. confidence	D. basis
2.	Air pollution is no	ow a <b>global</b> proble	m for all countries.	
	A. dangerous	B. worldwide	C. difficult	D. serious
3.	Television can ma	ake things more me	emorable because it	presents information in a
mor	e <u>effective</u> way.			
	A. clever	B. expensive	C. successful	D. pretty
V.	Mark the word(s	s) OPPOSITE in 1	meaning to the und	lerlined word(s) in each
	he following quest		0	
1.	It's been a difficu	It time but on the	<b>positive</b> side, I feel	physically fine
1.	A. effective	B. practical	C. negative	D. useful
2.		-	ations with lightning	
۷.	•		C. perfectly	
	, ,	•	-	•
VI.	<b>Choose the unde</b>	rlined part in eac	h sentence that nee	eds correction.

1.	It is convenient to subscribe to the newspaper although it is delivered to your
	A B C
hou	se <u>daily</u> .
	D
2.	An advantage of Internet news reports is that they can be constant updated.
	A B C D
3.	The editor <u>decided</u> not <u>publish</u> the story <u>because</u> the facts were <u>unreliable</u> .
	A B C D
4.	The art critic gave the show a poor review, that saddened the exhibition team.
	A B C D
5.	I was just getting into the bath where the telephone rang.
	A B C D
6.	<u>In addition</u> her flat <u>in Hanoi</u> , she has a new house <u>in Vung Tau</u> and a villa <u>in</u>
	A B C D
Но	Chi Minh city.
VII	. Mark the sentence that is closest in meaning to each of the following
	estions.
1.	Although he was seriously ill, he was determined to finish his work.
	A. In spite of the serious ill, he was determined to finish his work.
	B. In spite of be ill seriously, he was determined to finish his work.
	C.In spite of his serious illness, he was determined to finish his work.
	D. In spite of he was ill seriously, he was determined to finish his work.
2.	The student was very bright. He could solve all the math problems.
2.	A. He was such a bright student that he could solve all the math problems.
	B. The student was very bright that he could solve all the math problems.
	C. He was bright a student that he could solve all the math problems.
	D. Such bright was the student that he could solve all the math problems.
3.	In spite of his hard work, he could not finish the job.
3.	
	A. As hard as he work, he could not finish the job.  P. Dosnita he worked hard, he could not finish the job.
	B. Despite he worked hard, he could not finish the job.
	C. Though he worked hard, he could not finish the job.
4	D. Although hard work, he could not finish the job.
4.	Despite the fact that it rained, we enjoyed our trip.
	A. Because of the rain, we enjoyed our trip.
	B. Though it is raining, we enjoyed our trip.
	C. Despite of the heavy rain, we enjoyed our trip.
_	D. Though it rained, we enjoyed our trip.
5.	Tom went to work although he didn't feel very well.
	A. Tom went to work that he did not feel very well.

- B. Tom went to work despite of the fact not feeling well.
- C. Tom went to work because he did not feel very well.
- D. Tom went to work despite not feeling very well.
- 6. Although he is very old, he can walk to the station.
  - A. In spite of his old age, he can walk to the station.
  - B. Despite his old age, he can walk to the station.
  - C. Despite the fact that he is old, he can walk to the station.
  - D. All are correct.
- 7. I have tried hard but I can't earn enough money.
  - A. Although I have tried hard, but I can't earn enough money.
  - B. Although I have tried hard, I can't earn enough money.
  - C. In spite of I have tried hard, I can't earn enough money.
  - D. Despite I have tried hard, but I can't earn enough money.
- 8. She stayed at home because her mother was sick.
  - A. Despite her sick mother, she stayed at home.
  - B. Because of her sick mother, she stayed at home.
  - C. In spite of her sick mother, she stayed at home.
  - D. A & C are correct.

D. Yes, I am.

- 9. Although he took a taxi, Bill arrived late for the concert.
  - A. Bill arrived late for the concert because he takes a taxi.
  - B. Bill arrived late for the concert because of the taxi.
  - C. In spite of taking a taxi, Bill arrived late for the concert.
  - D. Although Bill took a taxi, he can't come to the concert in time.
- 10. In spite of his suffering from a bad cold, William went to school.
  - A. Although William suffers from a bad cold, he went to school.
  - B. Although William suffered from a bad cold but he went to school.
  - C. William went to school though he suffered from a bad cold.
  - D. Despite of the fact that William suffered from a bad cold, he went to school.

## VIII. Mark the option that best completes each of the following exchanges.

#### IX. Choose the word or phrase that best fits each space in the following passage.

Computers have (1) \_\_\_\_\_ part of our daily lives. We visit shops, offices, and places of scenic (2) \_\_\_\_ with the help of computers. We pay bills prepared by computers. We read newspapers and magazines which have been produced on computers. We (3) \_\_\_\_ letters from and send letters to almost every part of the world with the help (4) \_\_\_\_ computers. And we can even learn foreign languages on computers.

What makes a computer such a miraculous device? Each time you turn it on, with (5) \_\_\_\_\_ hardware and software, it is capable of doing almost anything you ask it to. It is a calculating machine which speeds up calculations: it can add, subtract, multiply, and divide with lightning speed and perfect accuracy.

1.	A. become	B. became	C. to become	D. becomes
2.	A. beautifully	B. beautiful	C. beauty	D. beautify
3.	A. receive	B. travel	C. work	D, hear
4.	A. on	B. at	C. in	D. of
5.	A. appropriate	B. passive	C. glorious	D. picturesque

## X. Read the following passage and choose the best answer to each of the questions.

Chen likes to get his news from the paper. Lemma turns on the television to find out what's going on in the world. Eve subscribes to more magazines than she can keep track of, whereas Kobi chooses to listen to radio talk shows that cover issues thoroughly to tap into what's going on in the world. All these people are touched by the media.

What is the media? What constitutes the media? The media consists of all the ways that news and information is distributed to a mass audience. The media covers everything from hard news, which is investigative reporting to stories that are purely entertaining, such as whether your favorite movie star was on the *Best Dressed/Worst Dresser list*. Whether in print or broadcast on TV, the stories are the product of the reporting of many journalists who write the stories, and editors who give out the assignments, assess the quality of the writing and research, and make the decisions about where and when the stories run.

The news has immediate impact. The Internet puts global news onto the personal computer on your desk. Almost all browsers have links to up-to-the-minute news stories from various news services. You can gets constant news updates from a variety of sources via your personal computer, providing you with the most up-to-date and indepth coverage.

1.	According to the writer,	•
----	--------------------------	---

A. people's life can be changed by the media.

B. newspapers, magazines, televisions, radios are all the mass media.

	C. people can only get news from the paper.
	D. radio talk shows cover thorough issues.
2.	According to the passage, the media
	A. spreads not only news but also entertainment to audiences.
	B. investigates news reports that will be covered.
	C. only distributes hard news to people.
	D. consists of news and information all over the world.
3.	Which one of the following is not a responsibility of editors?
	A. Judge the writings and research's.
	B. Assign tasks.
	C. Write reports on the stories.
	D. Decide when and where tile stories run.
4.	The word 'browsers" in line 15 refers to
	A. programs used by computers for doing particular jobs.
	B. people who look for information on the Internet.
	C. people who design the Web.
	D. computer programs that allow users to look at and search through information
on t	the Internet.
5.	An advantage of Internet news reports is that
	A. they can be constantly updated.
	B. they link news from various news services.
	C. they provide a variety of information.
	D. they can be put onto the personal computer.
XI.	Transformation
1.	Although she is an accountant, she never seems to have any money.
$\rightarrow$	In spite of
2.	Although the children were poor, they seemed happy.
$\rightarrow$	Despite
3.	Do you know the music? It is being played on the radio. (Relative Clause)
$\rightarrow$	
4.	Jenny managed to hand in the project on time.
$\rightarrow$	Jenny succeeded
5.	We had to come home from our holiday early because we ran out of money.
$\rightarrow$	If
6.	It is easier for me to read Shakespear's plays now than before.
$\rightarrow$	I get used
7.	It has been more than 5 years since Mysterio last called Spiderman.
$\rightarrow$	Mysterio has
8.	It is widely acknowledged that Spiderman beats Mysterious unconscious.

$\rightarrow$	Mysterious
9.	This is such an interesting storybook that we have read it three times. (so)
$\rightarrow$	This storybook
10.	Khoa is not old enough to join the army. (too)
$\rightarrow$	Khoa is
11.	Although Nam is not an intelligent student, he can learn very fast.
$\rightarrow$	In spite of
12.	Because Hoa was rich, she could buy that house.
$\rightarrow$	Because of
13.	Because the rain was so heavy, I couldn't go to school.
$\rightarrow$	Because of
14.	His father asked him to go stay at home because he was sick.
$\rightarrow$	Because of
15.	Because there was an accident, I was late.
$\rightarrow$	Because of
16.	He went fishing in spite of our warnings. (Although)
$\rightarrow$	
	It backfired on me despite my good intentions. (Though)
→ 18.	I couldn't sleep although I was exhausted. (In spite of)
→ ·	1 Couldn't sleep although I was exhausted. (In spite of)
<b>1</b> 9.	They never made much money in spite of their success. (Even though)
→	They hever made much money in spite of their success. (Even though)
	I didn't get the job in spite of having all the necessary qualifications. (Though)
<b>→</b>	raiding got the job in spinor having an the necessary quantications. (Though)
21.	In spite of his anger, he still listened to me patiently.
$\rightarrow$	Although
	I. GIVE THE CORRECT FORMS OF THE VERBS IN BRACKETS.
	He wore glasses(avoid)(be) recognized.
	Before (give)evidence you must swear (speak)the truth.
	I tried (persuade)him (agree) with your proposal.
	Your windows need (clean)Would you like me (do)_them for you.
	Would you mind (shut) the window? I hate (sit) in a draught.
	I can't help (sneeze); I caught a cold yesterday because of (sit)in
	a draught.
	Stop (talk); I am trying (finish)a letter.
	His doctor advised him (give)up (jog)
	My watch keeps (stop)
10.	People used (make)fire by (rub)two sticks together.

### XIII. GIVE THE CORRECT TENSES OF THE VERBS IN BRACKETS.

1. It's freezing today. I wishso cold. I hate cold weather. (it/ not be)
2. What's her name again? I wishremember her name. (I/ can)
3. I'm really sleepy today. I wish take Bob to the airport last
night. (I/ not have to)
4. It was a terrible film. I wishto see it. (we/ not go)
5. It was so hot that I wish to the beach. (I/ go)
6. I could tell you what this means if I (know)Greek.
7. He might get fat if he ( <b>stop</b> )smoking.
8. If you change your job, it (affect) your pension?
9. If you (paint)the walls white, the room would have been much brighter.
10. You ( <b>not be</b> )exhausted now if you ( <b>not burn</b> )the midnight
oil yesterday.
11. I was sure I (see) him somewhere before, but I couldn't remember where.
12.Cocktails (serve) to the guests at the party last night.
13.Everything (go) well so far. There (be) no trouble yet.
14.My brother (work) when I called him this afternoon.
15. When I was a child, I didn't know what job I (want) to do in the future.
XIV. FILL IN THE BLANKS WITH SUFFABLE PREPOSITIONS.
1. They sent me a cheque \$ 50.
2. It's unreasonable you to expect her to love you at first sight.
3. They were furious me not inviting them to the party.
4. Were you disappointed your examination results?
5. I'm not ashamed what I did.
6. She is engaged an American.
7. Who was responsible all the noise last night?
8. Your writing is similar mine.
9. Ann wasn't keen going out in the rain.
10. The city centre was crowded tourists.